TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUỐC** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **17**/2019/QĐST-DS	*Phú Quốc, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2019/TLST - DS, ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Đỗ Tấn T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Phùng Hưng, khu phố 2, thị trấn An Thới, huyện P, Kiên Giang.

- Bị đơn: Bà **Dương Thị T**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố 5, thị trấn An Thới, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Bà Dương Thị T thừa nhận còn nợ ông Đỗ Tấn T số tiền 30.000.000đồng, nay đồng ý trả cho ông Đỗ Tấn T số tiền 30.000.000đồng trong thời gian 06 tháng kể từ ngày 01/6/2019. Khi bà T trả dứt nợ thì ông T phải trả lại cho bà T bản chính Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đề ngày 30/11/2015 ký giữa bà Nguyễn Thị Lồng với ông Hồ Minh Tuấn và bà Dương Thị T.

b. Ông Đỗ Tấn T thống nhất với cách thức trả nợ và thời gian trả nợ do bà Dương Thị T đưa ra.

c. Về án phí: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hòa giải thành các bên chỉ

phải chịu 50% của án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được tính như sau: (30.000.000đồng x 5%) x 50% = 750.000đồng.

Ông Đỗ Tấn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 750.000đồng. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000đồng ông T đã nộp theo lai thu số 0008310, ngày 21/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc, như vậy ông T đã nộp xong.

Bà Dương Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 750.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Trang